TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:35/2025/HNGĐ- ST
Ngày: 12- 6- 2025
V/v thay đổi cấp dưỡng
nuôi con chung
.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Gia Khải

2. Bà Nguyễn Thị Hường

Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên toà: bà bà Bùi Thị Mai- Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc tranh chấp thay đổi cấp dưỡng nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXX-ST ngày 12 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 26/2025/QĐST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn Đông, xã An Thanh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: anh Vũ Đức T, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Chị Y có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh T vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Y trình bày:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 60/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, đã giải quyết về việc nuôi con chung như sau: chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Phương Thanh T1, sinh ngày

24/4/2018, chị Y không yêu cầu anh Vũ Đức T cấp dưỡng nuôi con Vũ Phương Thanh T1. Anh Vũ Đức T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Anh H, sinh ngày 14/9/2006 và Vũ Phương T2, sinh ngày 27/7/2015, anh T không yêu cầu chị Y cấp dưỡng cho con Vũ Anh H, chị Nguyễn Thị Y có trách nhiệm cấp dưỡng cho con Vũ Phương T2 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng cho con tính từ tháng 4/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Thực hiện theo Quyết định trên, chị Y đã góp tiền nuôi con T2 cho anh T mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) từ tháng 4/2019 bằng hình thức đưa tiền mặt trực tiếp cho anh T và đưa tiền cho con T2 mang về cho anh T. Tuy nhiên, từ tháng 10/2024 đến nay chị không góp tiền nuôi con T2 cho anh T vì con chung là Vũ A H đã đủ 18 tuổi không phải nuôi dưỡng nữa; chị và anh T mỗi người nuôi một con chung nên không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung, cụ thể chị không phải góp cấp dưỡng nuôi con Vũ Phương T2 cho anh T nữa. Hiện tại chị vừa học vừa làm nghề vật lý trị liệu ở Hà Nội nên thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)

Bị đơn là anh Vũ Đức T trong bản tự khai đã trình bày: Anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Y về việc chị Y dừng cấp dưỡng nuôi con Vũ Phương T2 cho anh mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), anh thực hiện theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 60/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Hiện nay anh đang làm công nhân tại Công ty TNHH T3; địa chỉ: khu Công nghiệp C, thị trấn A, huyện Q với thu nhập bình quân mỗi tháng là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)

Quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Đức T đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh T không có mặt để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành chưa tốt quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 107, 110, 118 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản

3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Y; Thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 60/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ; chị Y không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung là Vũ Phương T2, sinh ngày 27/7/2015 cho anh Vũ Đức T kể từ tháng 6/2025 cho đến khi con T2 đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 60/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và lời khai của các đương sự, đủ cơ sở xác định nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Y, bị đơn là anh Vũ Đức T có 03 con chung là: Vũ Anh H, sinh ngày 14/9/2006; Vũ Phương T2, sinh ngày 27/7/2015 và Vũ Phương Thanh T1, sinh ngày 24/4/2018. Sau khi ly hôn, chị Y trực tiếp nuôi dưỡng con T1; anh T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là H và T2. Chị Y có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con T2 cho anh T mỗi tháng 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng một tháng), tính từ tháng 4/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Như vậy, tính đến thời điểm ngày 14/9/2024 con chung là Vũ Anh H, sinh ngày 14/9/2006 đã đủ 18 tuổi trưởng thành nên bố mẹ không có trách nhiệm phải nuôi dưỡng con H nữa. Hiện tại chị Y đang nuôi dưỡng con T1 còn anh T đang nuôi dưỡng con T2.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Y đã xuất trình bản Hợp đồng đào tạo nghề Bấm huyệt y thuật võ đạo và trình bày học vừa làm nghề với thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Anh Vũ Đức T khai thu nhập bình quân mỗi tháng là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) phù hợp với xác

nhận mức lương của Công ty TNHH T3 đối với anh T do Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ.

Như vậy, hiện tại chị Y và anh T mỗi người đang trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung với mức thu nhập đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung không cần sự cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Y, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 60/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình: chị Y không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung là Vũ Phương T2, sinh ngày 27/7/2015 cho anh Vũ Đức T kể từ tháng 6/2025 cho đến khi con T2 đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 107, 110, 118 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Y về việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 60/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình: chị Nguyễn Thị Y không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung là Vũ Phương T2, sinh ngày 27/7/2015 cho anh Vũ Đức T kể từ tháng 6/2025 cho đến khi con Vũ Phương T2 đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Y đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002436 ngày 24/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: chị Nguyễn Thị Y và anh Vũ Đức T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quỳnh Phụ,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Quỳnh Phụ,
- UBND xã An Thanh,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng